

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### 1. Tên học phần : Kỹ năng nghe nói nâng cao 1

- Mã số học phần : XH349
- Số tín chỉ học phần : 2 tín chỉ
- Số tiết học phần : 60 tiết thực hành

### 2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn : Anh văn
- Khoa: Khoa Khoa học xã hội và Nhân văn

### 3. Điều kiện tiên quyết: XH260

### 4. Mục tiêu của học phần:

#### 4.1. Kiến thức:

- 4.1.1. Có kiến thức về các vấn đề liên quan đến phương tiện truyền thông, ngôn ngữ, việc làm, tâm trí, sự riêng tư, đổi mới, năng lượng và nhập cư; minh chứng bằng các ví dụ thú vị và lý do hợp lý.
- 4.1.2. Có đủ vốn từ vựng cần thiết để thảo luận các vấn đề liên quan đến phương tiện truyền thông, ngôn ngữ, việc làm, tâm trí, sự riêng tư, đổi mới, năng lượng và nhập cư.

#### 4.2. Kỹ năng:

- 4.2.1. Rèn luyện và phát triển kỹ năng nghe và ghi chú ý chính. Học sinh thực hành với các thể loại và chủ đề khác nhau.
- 4.2.2. Rèn luyện và phát triển kỹ năng nghe và ghi chép ý chi tiết.
- 4.2.3. Đề xuất ý kiến và chia sẻ trải nghiệm của mình với lớp.
- 4.2.4. Tiến hành một cuộc phỏng vấn
- 4.2.5. Tiến hành một cuộc khảo sát
- 4.2.6. Báo cáo kết quả phỏng vấn và khảo sát.

#### 4.3. Thái độ:

- 4.3.1. Tham gia tích cực vào các hoạt động lớp.
- 4.3.2. Có trách nhiệm với các bài tập được giao.
- 4.3.3. Tích cực hợp tác với các thành viên nhóm về các bài tập được giao.

### 5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Khóa học này nhằm khuyến khích học sinh phát triển kỹ năng nói và nghe trên hệ thống tư duy phê phán; tư duy phê phán được rèn luyện qua mỗi đơn vị bài học như phân tích, tổng hợp và đánh giá - cũng như phát triển các kỹ năng ngôn ngữ cần thiết cho sự thành công trong học tập như thảo luận, thuyết trình, làm điều tra, hay tra cứu trên mạng. Nội dung khóa học tập trung về phương tiện truyền thông, ngôn ngữ, việc làm, tâm trí, sự riêng tư, đổi mới, năng lượng và nhập cư.

### 6. Cấu trúc nội dung học phần:

## 6.1. Lý thuyết

	<b>Nội dung</b>	<b>Số tiết</b>	<b>Mục tiêu</b>
<b>Chương 1.</b>	How do people get news today?	6	4.1.1; 4.1.2 4.2.1; 4.2.2 4.2.3; 4.2.4 4.3.1; 4.3.2; 4.3.3
<b>Chương 2.</b>	How does language affect who we are?	6	4.1.1; 4.1.2 4.2.1; 4.2.2 4.2.3; 4.2.4 4.3.1; 4.3.2; 4.3.3
<b>Chương 3.</b>	Where can work, education, and fun overlap?	6	4.1.1; 4.1.2 4.2.1; 4.2.2 4.2.3; 4.2.4 4.3.1; 4.3.2; 4.3.3
<b>Chương 4.</b>	How can the eyes deceive the mind?	6	4.1.1; 4.1.2 4.2.1; 4.2.2 4.2.3; 4.2.4 4.3.1; 4.3.2; 4.3.3
<b>Chương 5.</b>	What does it mean to be a global citizen?	6	4.1.1; 4.1.2 4.2.1; 4.2.2 4.2.3; 4.2.5 4.3.1; 4.3.2; 4.3.3
<b>Chương 6.</b>	How do you make a space your own?	6	4.1.1; 4.1.2 4.2.1; 4.2.2 4.2.3; 4.2.5 4.3.1; 4.3.2; 4.3.3
<b>Chương 7.</b>	Where do new ideas come from?	6	4.1.1; 4.1.2 4.2.1; 4.2.2 4.2.3; 4.2.5 4.3.1; 4.3.2; 4.3.3
<b>Chương 8.</b>	How do people react to change?	6	4.1.1; 4.1.2 4.2.1; 4.2.2 4.2.3; 4.2.5; 4.2.6; 4.3.1; 4.3.2; 4.3.3
<b>Chương 9.</b>	Where should the world's energy come from?	6	4.1.1; 4.1.2 4.2.1; 4.2.2 4.2.3; 4.2.5; 4.2.6; 4.3.1; 4.3.2; 4.3.3
<b>Chương 10.</b>	Is bigger always better?	6	4.1.1; 4.1.2

4.2.1; 4.2.2  
4.2.3; 4.2.5; 4.2.6;  
4.3.1; 4.3.2; 4.3.3

## 7. Phương pháp giảng dạy:

- Giáo viên khuyến khích học sinh tự tin trong nghe và thảo luận với các học sinh khác.
- Giáo viên hướng dẫn và giúp học sinh chia sẻ kinh nghiệm và nói ra ý kiến của mình với các thành viên lớp học của họ.
- Giáo viên khuyến khích học sinh tham gia tích cực và có trách nhiệm đối với bài tập về nhà của họ. Sinh viên sẽ kết thúc thực hành nghe, làm nghiên cứu internet, tiến hành một cuộc khảo sát và chuẩn bị các bài thuyết trình của họ.

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- 8.1.1. Tham dự ít nhất 80% tổng các buổi học
- 8.1.2. 1 thuyết trình nhóm vào cuối khóa học.
- 8.1.3. Tham dự kỳ thi giữa kỳ và kiểm tra cuối khóa.

## 9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

### 9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học/tổng số tiết	10	8.1.1
2	Điểm bài tập nhóm	- Báo cáo nhóm - Được nhóm xác nhận có tham gia	10	8.1.2
3	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Kiểm tra nghe	20	8.1.3
4	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi kiểm tra nghe - Thi kiểm tra nói	60	8.1.3

### 9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

## 10. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu

Số đăng ký cá biệt

[1] Carlin, S.E. 2007. *Q: Skills for Success 5, Listening & Speaking*. Oxford University Press. ISBN: 978-0-19-475613-6

[2] Richard, J. 2007. *Expanding Tactics for Listening*, Third Edition: Student Book. Oxford University Press.

[3] Harrison, L & Cushen, C. 2005. *Achieve IELTS* - Intermediate. Marshall Cavendish.

### 11. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Chương 1	4	0	Tìm từ vựng cần thiết về chủ đề chương 1 Chuẩn bị kinh nghiệm bản thân về chủ đề chương 1 Tự học sách [2]; chương 1
2	Chương 1 Chương 2	4	5	Tìm từ vựng cần thiết về chủ đề chương 2 Chuẩn bị kinh nghiệm bản thân về chủ đề chương 2 Tự học sách [2]; chương 2
3	Chương 2	4	5	Chuẩn bị bài thuyết trình nhóm
4	Chương 3	4		Tìm từ vựng cần thiết về chủ đề chương 3 Chuẩn bị kinh nghiệm bản thân về chủ đề chương 3 Tự học sách [2]; chương 3
5	Chương 3 Chương 4	4		Tìm từ vựng cần thiết về chủ đề chương 4 Chuẩn bị kinh nghiệm bản thân về chủ đề chương 4 Tự học sách [2]; chương 4
6	Chương 4	4		Chuẩn bị cho bài khảo sát 1
7	Chương 5	4		Tìm từ vựng cần thiết về chủ đề chương 5 Chuẩn bị kinh nghiệm bản thân về chủ đề chương 5 Tự học sách [2]; chương 5
8	Chương 5 Chương 6	4		Tìm từ vựng cần thiết về chủ đề chương 6 Chuẩn bị kinh nghiệm bản thân về chủ đề chương 6 Tự học sách [2]; chương 6
9	Chương 6	4		Chuẩn bị cho bài khảo sát 2
10	Chương 7	4		Tìm từ vựng cần thiết về chủ đề chương 7 Chuẩn bị kinh nghiệm bản thân về chủ đề chương 7 Tự học sách [2]; chương 7
11	Chương 7	4		Tìm từ vựng cần thiết về chủ đề chương 8

	Chương 8			Chuẩn bị kinh nghiệm bản thân về chủ đề chương 8 Tự học sách [2]; chương 8
<b>12</b>	Chương 8	4		Chuẩn bị cho buổi thuyết trình nhóm
<b>13</b>	Chương 9	4		Tìm từ vựng cần thiết về chủ đề chương 9 Chuẩn bị kinh nghiệm bản thân về chủ đề chương 9 Tự học sách [2]; chương 9
<b>14</b>	Chương 9 Chương 10	4		Tìm từ vựng cần thiết về chủ đề chương 10 Chuẩn bị kinh nghiệm bản thân về chủ đề chương 10 Tự học sách [2]; chương 10
<b>15</b>	Chương 10	4		Chuẩn bị cho buổi thuyết trình nhóm

Cần Thơ, ngày 12 tháng 4 năm 2014

**TL. HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỞNG KHOA**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**